

Họ và tên:.....

Môn: Toán. Thời gian: 30 phút

Lớp:

Năm học: 2021 - 2022

I. KHOANH VÀO CHỮ CÁI TRƯỚC CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG HOẶC LÀM THEO YÊU CẦU.

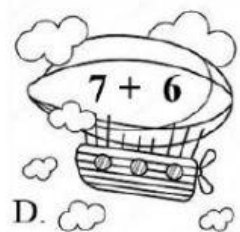
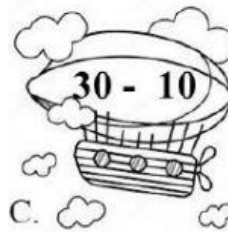
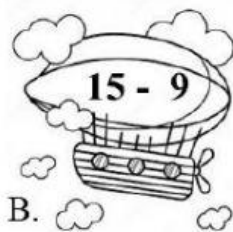
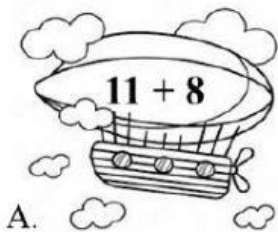
Câu 1. Số gồm 6 chục và 5 đơn vị được đọc là:

- A. Sáu lăm B. Sáu năm C. Sáu mươi lăm D. Năm mươi sáu

Câu 2. Trong phép tính: $86 - 35 = 51$. Số 86 được gọi là:

- A. số hạng B. Số bị trừ C. số trừ D. Hiệu

Câu 3. Chiếc khinh khí cầu nào chứa phép tính có kết quả nhỏ nhất?



Câu 4. Một thùng chứa 16 kg mận, người ta bán đi 7 kg. Số ki - lô - gam mận còn lại trong thùng là:

- A. 7 kg B. 8 kg C. 9 kg D. 10 kg

Câu 5. Chọn hình thích hợp điền vào dấu ?



Câu 6. Cho: $15 \xrightarrow{-8} \triangle \xrightarrow{+9} \square$. Số cần điền vào $\square$ là số :

- A. 7 B. 24 C. 16 D. 15

TỰ LUẬN:

Bài 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S

$$\begin{array}{r} + 9 \\ + 8 \\ \hline 17 \end{array} \quad \square$$

$$\begin{array}{r} - 15 \\ - 9 \\ \hline 6 \end{array} \quad \square$$

$$\begin{array}{r} + 18 \\ + 11 \\ \hline 29 \end{array} \quad \square$$

$$\begin{array}{r} - 17 \\ - 9 \\ \hline 8 \end{array} \quad \square$$

Bài 2. Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a. $15 - 6 \dots 15 - 0$
.....

b. $7 + 5 \dots 8 + 4$
.....

Bài 3. Tính:

$16 + 12 = \dots$

$9 + 9 = \dots$

$18 - 9 = \dots$

$16 - 9 = \dots$

$6 + 8 = \dots$

$15 - 8 = \dots$

Bài 4. Một cửa hàng buổi sáng bán 9 chiếc xe máy. Buổi chiều cửa hàng bán được nhiều hơn buổi sáng 6 chiếc xe máy. Hỏi cả ngày cửa hàng bán được tất cả bao nhiêu chiếc xe máy ?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Bài 5. Viết phép tính phù hợp với bài toán sau:

Mẹ mua 16 bông hoa, mẹ đã cắm vào lọ một số bông hoa, còn lại 6 bông hoa. Hỏi mẹ đã cắm vào lọ bao nhiêu bông hoa ?

--	--	--	--	--